

# CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC CỦA NGÀNH KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN VIỆT NAM TRONG CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ

● PHẠM THỊ LĨNH

## TÓM TẮT:

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) đang là xu thế lớn toàn cầu, phát triển theo cấp số nhân giúp tối ưu hóa các quy trình và phương thức sản xuất. Cuộc cách mạng này đã và đang tạo ra những thay đổi đột phá cho mọi lĩnh vực của đời sống, kinh tế - xã hội ở mỗi quốc gia, khu vực và toàn cầu, trong đó có Việt Nam. Cùng với xu thế hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng của đất nước, cũng giống như các ngành nghề khác, kế toán, kiểm toán Việt Nam đang đứng trước những cơ hội và thách thức to lớn.

Trong phạm vi bài viết, tác giả tập trung phân tích một số cơ hội và thách thức của ngành Kế toán, Kiểm toán Việt Nam trong CMCN 4.0, từ đó đề xuất một số kiến nghị cần thực hiện.

**Từ khóa:** Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, công nghệ số, kế toán, kiểm toán, Việt Nam.

## 1. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Khái niệm cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) được đưa ra vào năm 2011 tại Hội chợ Hannover, giới thiệu các dự kiến của chương trình công nghiệp 4.0 của nước Đức, nhằm nâng cao nền công nghiệp cơ khí truyền thống của nước này. Cùng với Đức, các quốc gia phát triển đã đồng loạt triển khai nhiều chương trình chiến lược về sản xuất khi những tiến bộ của khoa học và công nghệ đang diễn ra rất nhanh. Điển hình như Mỹ có “Chiến lược quốc gia về sản xuất tiên tiến”; Pháp có “Bộ mặt mới của công nghiệp nước Pháp”; Hàn Quốc có “Chương trình tăng trưởng của Hàn Quốc trong tương lai”; Trung Quốc có “Sản xuất tại Trung Quốc năm 2025”; Nhật Bản có “Xã hội thông minh 5.0”...

Bằng cách kích hoạt các “nhà máy thông minh”, cuộc CMCN 4.0 tạo ra một thế giới mà ở đó các hệ thống sản xuất ảo và vật lý trên toàn cầu có thể liên kết với nhau một cách linh hoạt. Điều này cho phép việc hoàn toàn tùy biến các sản phẩm và tạo ra các mô hình hoạt động mới.

Tuy nhiên, cuộc CMCN 4.0 không chỉ là về máy móc, hệ thống thông minh và được kết nối; mà phạm vi của nó rộng lớn hơn nhiều. Các làn sóng đột phá trong các lĩnh vực khác nhau xảy ra đồng thời, từ giải mã trình tự gen cho tới công nghệ nano, từ năng lượng tái tạo đến tính toán lượng tử. Cuộc CMCN 4.0 là sự dung hợp giữa các công nghệ này và sự tương tác của chúng trên nhiều lĩnh vực vật lý, kỹ thuật số và sinh học khiến cuộc 4.0 về cơ bản khác với những cuộc cách mạng trước đó.

*Về tốc độ:* Không giống trước đây, cuộc cách mạng 4.0 tiến triển với một tốc độ theo cấp số lũy thừa thay vì là tốc độ tuyến tính. Đây là kết quả của một thế giới đa diện, kết nối sâu sắc, nơi mà chúng ta đang sống. Thực tế là, công nghệ mới luôn sinh ra những công nghệ mới hơn và tân tiến hơn.

*Về phạm vi và chiều sâu:* Cuộc cách mạng 4.0 dựa trên cuộc cách mạng số và kết hợp nhiều công nghệ dẫn đến những thay đổi chưa có tiền lệ trong mô hình kinh tế, kinh doanh, xã hội và cá nhân. Nó không chỉ thay đổi mục đích làm việc và cách thức thực hiện, mà còn thay đổi chính con người chúng ta.

*Về tác động hệ thống:* Nó bao gồm sự chuyển đổi của toàn bộ hệ thống, trên khắp (và giữa) các quốc gia, các công ty, các ngành công nghiệp và toàn thể xã hội.

## **2. Cơ hội và thách thức của ngành Kế toán, Kiểm toán Việt Nam trong CMCN 4.0**

CMCN 4.0 với sức ảnh hưởng trên phạm vi toàn cầu đã có nhiều tác động đến ngành Kế toán, Kiểm toán Việt Nam. Những tác động này thể hiện trên nhiều mặt như: Phương thức thực hiện kiểm toán, vấn đề an ninh an toàn bảo mật, yêu cầu công việc của cán bộ, nhân viên kiểm toán và cả những yếu tố liên quan đến đối tượng, phạm vi, quy mô kiểm toán,...

### **\* Về cơ hội**

*Một là,* CMCN 4.0 mở ra nhiều cơ hội ứng dụng phương thức làm việc hiện đại cho ngành Kế toán, Kiểm toán Việt Nam, như: Sử dụng chứng từ điện tử, các phần mềm tổng hợp, xử lý dữ liệu kế toán, kiểm toán. Những thành tựu của CMCN 4.0 cho phép thực hiện nhiều phương thức kế toán, kiểm toán trong môi trường tin học hóa; nhờ đó, nhiều hoạt động trong lĩnh vực này được thực hiện một cách đơn giản, nhanh chóng, mang lại hiệu quả cao.

*Hai là,* thành tựu công nghệ mới từ CMCN 4.0 là công cụ hỗ trợ đắc lực giúp Nhà nước nhanh chóng hoàn thiện hệ thống pháp lý liên quan đến ngành kế toán, kiểm toán theo chuẩn mực quốc tế. Các cơ quan quản lý nhà nước và các hiệp hội nghề nghiệp có cơ hội tiếp cận với các mô hình hoạt động kế toán, kiểm toán hiệu quả từ các nước phát triển trên thế giới, từ đó nâng cao năng lực

quản trị, quản lý. Các doanh nghiệp thực hiện dịch vụ kế toán, kiểm toán có nhiều cơ hội tiếp cận và mở rộng cung ứng các sản phẩm, dịch vụ phù hợp với nhiều loại đối tượng khách hàng khác nhau.

*Ba là,* CMCN 4.0 tạo điều kiện cho ngành Kế toán, Kiểm toán Việt Nam xây dựng được những trung tâm dữ liệu lớn (big data), tạo thuận lợi cho việc quản lý, phân tích, xử lý số liệu, sáng tạo tri thức mới. Đồng thời, căn cứ vào kho dữ liệu này, việc đưa ra các quyết định kế toán, kiểm toán được tiến hành nhanh chóng, hiệu quả, giảm thời gian, chi phí; và tăng lợi thế cạnh tranh cho các doanh nghiệp. Thay vì phải thu thập thông tin theo hình thức thủ công, các nhân viên kế toán, kiểm toán viên có thể trích xuất dữ liệu từ kho dữ liệu của Ngành, phục vụ cho các loại quyết định, các cấp lãnh đạo và những người có lợi ích liên quan. Từ đó, nâng cao độ tin cậy và hợp lý của báo cáo thông qua việc tự kiểm soát hoặc các hệ thống tự kiểm.

*Bốn là,* những thành tựu công nghệ từ cuộc CMCN 4.0 tạo động lực mạnh mẽ giúp các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán trong nước phát triển, đủ khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực và trên thế giới. Các doanh nghiệp trong nước có thể tranh thủ “đi tắt, đón đầu” công nghệ, nắm bắt kịp thời nhu cầu của khách hàng, kết hợp với sự minh bạch về tài chính để mở rộng, đa dạng hóa các dịch vụ kế toán, kiểm toán. CMCN 4.0 đồng thời tạo cơ hội mở rộng thị trường không chỉ trong nước mà trên phạm vi toàn cầu cho các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán Việt Nam, giúp các doanh nghiệp nhanh chóng tiếp cận với những chuẩn mực của hệ thống kế toán, kiểm toán quốc tế.

*Năm là,* CMCN 4.0 tác động mạnh mẽ đến nhận thức và hành động của nguồn nhân lực trong ngành Kế toán, Kiểm toán. Với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ hiện đại và những phương thức làm việc mới, đòi hỏi mỗi cá nhân trong ngành phải không ngừng nỗ lực học tập, nâng cao trình độ toàn diện. Đặc biệt, phải học tập, nâng cao trình độ khoa học - công nghệ, thành thạo việc ứng dụng những tiến bộ về kỹ thuật trong công tác chuyên môn, từ đó nâng cao năng suất lao động và chất lượng công việc. Đồng thời, cán bộ, nhân viên hành nghề kế toán, kiểm toán phải thường xuyên

cập nhật thông tin, văn bản mới để thích ứng với bối cảnh hội nhập toàn cầu.

**\* Về thách thức**

Bên cạnh những cơ hội, CMCN 4.0 cũng tạo nên nhiều thách thức lớn đối với ngành Kế toán, Kiểm toán Việt Nam.

*Một là, đối với hệ thống pháp lý của ngành.* Hiện nay, cơ sở pháp lý liên quan đến ngành Kiểm toán, Kế toán Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện, còn tồn tại nhiều bất cập. Trong đó, có những nội dung quy định chưa thay đổi kịp thời theo những chuẩn mực thông lệ quốc tế, có nội dung chưa phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành. Các cơ quan quản lý nhà nước đang đứng trước những thách thức liên quan đến việc quản lý chất lượng kế toán, kiểm toán; quản lý việc tuân thủ pháp luật và quy chế kế toán, kiểm toán; xử lý các bất đồng và tranh chấp về kết quả kiểm toán trong hoạt động của các tổ chức nước ngoài có chi nhánh tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, CMCN 4.0 đặt ra những thách thức không nhỏ trong việc hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, phòng ngừa rủi ro an ninh mạng và bảo vệ bí mật thông tin - một vấn đề đặc biệt quan trọng trong ngành Kế toán, Kiểm toán. Những thách thức này đòi hỏi hệ thống pháp lý của ngành Kế toán, Kiểm toán phải nhanh chóng được bổ sung, hoàn thiện để thích nghi với bối cảnh phát triển mới.

*Hai là, thách thức về nguồn nhân lực.* CMCN 4.0 tạo nên những thách thức lớn đối với nguồn nhân lực trong ngành Kế toán, Kiểm toán Việt Nam, cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu.

Hiện nay, nguồn nhân lực của ngành này ở Việt Nam đang tồn tại nhiều bất cập, vừa thiếu về số lượng, yếu về chất lượng, cơ cấu trình độ chưa phù hợp với yêu cầu phát triển. Tại Việt Nam, công tác kế toán, kiểm toán vẫn chủ yếu được thực hiện trên hồ sơ, giấy tờ. Trong khi đó, CMCN 4.0 lại chuyển hóa toàn bộ các dữ liệu đó thành thông tin điện tử, vừa đa dạng, vừa khó nắm bắt. Tuy nhiên, còn một bộ phận không nhỏ nhân viên kế toán, kiểm toán Việt Nam thiếu hiểu biết về công nghệ, gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện các công việc chuyên môn. Giải quyết những bất cập về nguồn nhân lực là một bài toán không hề dễ đối với ngành Kế toán, Kiểm toán Việt Nam trong bối cảnh CMCN 4.0.

*Ba là, thách thức về cạnh tranh.* Trong một “thị trường phẳng” toàn cầu, các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán Việt Nam đã và đang phải chịu sức ép cạnh tranh lớn từ các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực và trên thế giới. Nếu không chủ động nỗ lực vươn lên để tự hoàn thiện, các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán trong nước sẽ phải đối mặt với nguy cơ thu hẹp quy mô, phạm vi hoạt động; thậm chí là phá sản, giải thể.

*Bốn là, thách thức về nguồn lực đầu tư.* Với sự phát triển “theo cấp số nhân” của những thành tựu khoa học, công nghệ từ CMCN 4.0, các doanh nghiệp kiểm toán, kế toán phải dành một nguồn lực lớn để hiện đại hóa công nghệ, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc. Đầu tư cho các thiết bị công nghệ sẽ mang lại hiệu quả cao, tuy nhiên chi phí đầu tư lớn là vấn đề đáng quan tâm của từng doanh nghiệp và toàn ngành Kế toán, Kiểm toán Việt Nam.

**3. Một số kiến nghị**

*Thứ nhất, đối với cơ quan quản lý nhà nước.*

Tập trung, rà soát, hoàn thiện các văn bản pháp lý trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Trong đó, đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về kế toán, kiểm toán đầy đủ và đồng bộ, bao gồm các lĩnh vực kế toán nhà nước, doanh nghiệp và kiểm toán, như: Các nghị định, các thông tư hướng dẫn sửa đổi, bổ sung và thông tư ban hành chế độ kế toán các lĩnh vực đặc thù. Hoàn thiện, triển khai đề án áp dụng chuẩn mực kế toán doanh nghiệp, đề án công bố chuẩn mực kế toán công của Việt Nam, các thông tư hướng dẫn kế toán cho các lĩnh vực. Tăng cường hoàn thiện các quy định pháp lý cũng như triển khai mạnh mẽ công tác quản lý, giám sát, kiểm tra hoạt động kế toán, kiểm toán. Đẩy mạnh công tác quản lý, thúc đẩy phát triển thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán. Nâng cao năng lực hoạt động của Cục Quản lý giám sát kế toán và kiểm toán, đặc biệt là khả năng quản lý, giám sát hoạt động kế toán, kiểm toán trong nền kinh tế quốc dân.

Nhà nước cần có chiến lược đầu tư, phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, đáp ứng xu thế phát triển của hệ thống số toàn cầu và tạo điều kiện cho việc ứng dụng hiệu quả thành tựu của CMCN 4.0 vào lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Đặc biệt, chú trọng xây dựng hệ thống an

ninh mạng, đảm bảo bảo mật cao thông tin dữ liệu kế toán, kiểm toán. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng một cách hiệu quả, phù hợp các phương pháp kiểm toán hiện đại, nhất là các phương pháp thu thập, đánh giá bằng chứng kiểm toán, các phương pháp phân tích kỹ thuật trong bối cảnh nghề kế toán, kiểm toán sử dụng chủ yếu các chứng từ điện tử, công nghệ blockchain, điện toán đám mây,...

Nhà nước, các ngành sớm nghiên cứu hoạch định, triển khai một chiến lược dài hạn về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán. Trong đó, cần xác định rõ mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng kế toán viên, kiểm toán viên theo chuẩn mực quốc tế, phù hợp với môi trường kinh tế, môi trường văn hóa, môi trường kế toán và kiểm toán Việt Nam. Tạo dựng một không gian kinh tế, một môi trường nghề nghiệp phù hợp, trong đó, người kế toán và kiểm toán giỏi được vinh danh, tôn trọng và có thu nhập tương xứng với lao động của họ.

*Thứ hai, đối với cơ sở đào tạo đại học:*

Tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng đào tạo kế toán, kiểm toán ở mọi trình độ, mọi cấp độ. Hình thành chương trình và nội dung đào tạo, huấn luyện kế toán và kiểm toán dùng chung cho các nước ASEAN. Phát triển nội dung đào tạo giúp sinh viên sau khi ra trường thích ứng kịp thời với thời đại công nghệ số. Ngoài giảng dạy kiến thức chuyên môn, cần tập trung đào tạo các kỹ năng cần thiết, như: Kỹ năng giao tiếp hiệu quả, làm việc ở nhiều nhóm khác nhau; kỹ năng tư duy phản biện và giải quyết vấn đề trên cơ sở tôn trọng đạo đức nghề nghiệp.

Trước những yêu cầu từ việc hội nhập và cuộc CMCN 4.0, đòi hỏi các chương trình, nội dung cũng như phương pháp đào tạo cử nhân kế toán - kiểm toán ở trường đại học phải có sự đổi mới rất căn bản. Các cơ sở đào tạo cần nghiên cứu, phân tích đặc điểm của cuộc cách mạng này để từ đó đề xuất, kiến nghị đổi mới trên tất cả các mặt, đặc biệt là đổi mới phương pháp đào tạo. Cần ứng dụng mô hình kế toán ảo về hoạt động kinh tế, vừa mang tính mô phỏng vừa mang tính kỹ năng để sinh viên rèn luyện, từng bước bỏ phương pháp giảng dạy kế toán - kiểm toán theo chế độ cũng như theo xử lý nghiệp vụ mang tính thủ công.

Thiết lập mối quan hệ giữa các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp trong và ngoài nước để giúp cho hoạt động đào tạo và nghiên cứu được gắn kết, giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng tốt yêu cầu phát triển của ngành.

*Thứ ba, đối với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán:*

Cần nhanh nhạy nắm bắt tình hình và yêu cầu phát triển mới để tiếp tục mở rộng quy mô; đa dạng hóa các loại hình dịch vụ kế toán, kiểm toán. Chú trọng nâng cao khả năng, trình độ của nhân viên chuyên nghiệp, mở rộng diện được hành nghề cho cả cá nhân. Tiếp tục tăng cường chất lượng dịch vụ, tăng khả năng cạnh tranh trên quy mô khu vực và thế giới.

Tăng cường mối quan hệ với các tổ chức nghề nghiệp trong nước và quốc tế về kế toán, kiểm toán trong việc nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm và học hỏi về nội dung, phương thức quản lý nhà nước về kế toán, kiểm toán. Tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức nghề nghiệp quốc tế về kế toán, kiểm toán; của các tổ chức phi chính phủ trong việc hỗ trợ các dự án triển khai nghiên cứu và thực hiện cải cách kế toán, kiểm toán,...

*Thứ tư, đối với kế toán và kiểm toán viên:*

Cần nhận thức những tác động sâu sắc, toàn diện của CMCN 4.0 đến ngành nghề kế toán, kiểm toán; đặc biệt là những đòi hỏi mới về trình độ, kỹ năng của kế toán và kiểm toán viên. Chú trọng trau dồi các kỹ năng giải quyết vấn đề phức tạp, kỹ năng tư duy phản biện, khả năng sáng tạo, kỹ năng quản trị con người và trí tuệ, cảm xúc,.... Không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, học tập nắm bắt công nghệ mới, nâng cao trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hội nhập.

#### **4. Kết luận**

Tóm lại, CMCN 4.0 đã và đang tạo nên những cơ hội và thách thức to lớn đối với sự phát triển của ngành Kế toán, Kiểm toán Việt Nam. Để đón nhận những cơ hội, vượt qua những thách thức đó, đòi hỏi phải có sự chung tay hành động của Nhà nước, các cơ sở đào tạo, hiệp hội nghề nghiệp, doanh nghiệp và mỗi cá nhân kế toán, kiểm toán viên. Những hành động kịp thời, hiệu quả sẽ giúp ngành Kế toán, Kiểm toán Việt Nam phát triển nhanh, bền vững, nâng cao tính cạnh tranh trong cuộc CMCN 4.0 hiện nay và tương lai ■

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Chính phủ (2016), *Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 quy định một số điều của Luật Kế toán.*
2. Quốc hội (2015), *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kế toán.*
3. Đặng Văn Thanh (2017), *Chặng đường 10 năm Dịch vụ Kế toán Việt Nam, Tạp chí Kế toán và Kiểm toán, số tháng 6/2017.*
4. Thủ tướng Chính phủ (2013), *Quyết định số 480/QĐ-TTg ngày 18/03/2013 về việc phê duyệt chiến lược kế toán - kiểm toán đến năm 2020, tầm nhìn 2030.*
5. Klaus Schwab (2018), *Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

**Ngày nhận bài: 8/7/2020**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 18/7/2020**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 28/7/2020**

*Thông tin tác giả:*

**ThS. PHẠM THỊ LĨNH**

**Khoa Kế toán - Tài chính,**

**Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai**

**OPPORTUNITIES AND CHALLENGES  
FOR VIETNAM'S ACCOUNTING AND AUDITING  
SECTOR AMID THE INDUSTRY 4.0**

● Master. **PHAM THI LINH**

Faculty of Accounting - Finance

Dong Nai Technology University

**ABSTRACT:**

The Industry 4.0 which a global mega trend is growing rapidly and it optimizes processes and production methods. This revolution has created breakthroughs in all socio-economic aspects in each country and region, including Vietnam. Along with the trend of increasingly international integration of the country, like other professions, accounting and auditing sector in Vietnam is facing great opportunities and challenges. This article focuses on analyzing some opportunities and challenges that the accounting and auditing sector have faced amid the Industry 4.0, thereby proposing some recommendations to facilitate the sector's development.

**Keywords:** Industry 4.0, digital technology, accounting, auditing, Vietnam.